TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦU NGANG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 30/2022/QĐST-DS	*Cầu Ngang, ngày 21 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 97/2021/TLST-DS ngày 30 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lê Hữu B, sinh năm 1965.
Địa chỉ: Khóm M, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.
Bị đơn: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1970.
Địa chỉ: Ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về số tiền phải trả*:** Bà Nguyễn Thị L đồng ý trả ông Lê Hữu B số tiền vay còn nợ là 20.000.000 đồng theo yêu cầu của ông Lê Hữu B.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- ***Về thời hạn trả***: Các đương sự thống nhất giao Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền giải quyết theo Luật thi hành án dân sự.

- ***Về án phí***: Ông Lê Hữu B và bà Nguyễn Thị L thỏa thuận mỗi người chịu án phí dân sự sơ thẩm là 250.000 đồng. Ông B đã nộp số tiền tạm ứng án phí là 500.000 đồng theo biên lai số 0007969 ngày 30/12/2021 do Chi cục thi hành án

dân sự huyện Cầu Ngang thu được trừ vào án phí nên ông B được nhận lại số tiền chênh lệch là 250.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh;
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Chi cục Thi hành án DS huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Tranh